

**BẢNG ĐIỂM TỔNG HỢP LỚP TKD22B3LX
HỌC KỲ II NĂM HỌC 2022-2023**

STT	MSHS	Họ và tên	Ngày sinh	Tiếng anh(4)	Tin học(2)	Thống kê ứng dụng(3)	Kỹ năng mềm(2)	Lý thuyết tài chính tiền tệ(3)	Pháp luật chuyên ngành kế toán(2)	Marketing(2)	Điểm TB	Xếp loại
1	2253403023041	Trần Thái Nguyệt Anh	22/12/2006	7.4	5.4	6.2	6.2	5.8	7.2	6.3	6.4	Trung bình
2	2253403023042	Trần Thị Mỹ Châu	24/04/2007	0.8	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.2	Yếu
3	2253403023045	Phạm Lê Giang	29/09/2007	0.7	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	2.5	0.4	Yếu
4	2253403023046	Lê Huỳnh Bảo Hân	01/10/2007	8.3	9.3	8.2	8.4	6.3	8.2	6.0	7.8	Khá
5	2253403023048	Nguyễn Thị Thùy Lam	21/07/2007	9.0	8.7	8.6	6.7	6.3	8.5	6.7	7.9	Khá
6	2253403023049	Trần Thanh Nam	09/07/2007	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	Yếu
7	2253403023050	Lê Thị Kim Ngân	17/12/2007	6.9	7.4	7.3	6.5	1.1	7.0	6.5	6.0	Trung bình
8	2253403023053	Phan Thị Huỳnh Như	11/12/2007	8.0	7.2	7.5	6.4	5.7	6.9	5.5	6.9	Trung bình
9	2253403023055	Nguyễn Thị Ngọc Sang	03/10/2007	8.9	8.0	7.1	6.4	6.9	8.3	7.0	7.6	Khá
10	2253403023056	Trần Thị Thu Thảo	14/05/2007	0.6	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	2.7	0.4	Yếu
11	2253403023059	Ngô Kim Vân	19/05/2007	0.5	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	2.6	0.4	Yếu
12	2253403023060	Nguyễn Ngọc Tường Vy	05/05/2007	1.5	0.0	0.5	0.0	0.6	0.0	2.5	0.8	Yếu
13	2253403023061	Nguyễn Thị Ý	31/08/2006	6.7	6.4	7.8	6.6	5.8	7.0	7.5	6.8	Trung bình
14	2253403023062	Nguyễn Thị Kim Yến	19/04/2007	8.0	0.0	7.2	6.2	5.5	8.0	5.8	6.1	Trung bình
15	2253403023063	Huỳnh Sắc Như	13/12/2006	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	Yếu

TL. HIỆU TRƯỞNG
TP. Đào tạo

Châu Đốc, ngày 13 tháng 09 năm 2023
Người lập bảng

Ths. Trần Thanh Dũng

Trần Quốc Thái